TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/DS - ST
Ngày: 12 - 5 - 2023
V/v " Tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Xuôi
2. Ông Trương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 622/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022. Về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2023/QĐXXST - DS ngày 04 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 314/2023/QĐXXST - DS ngày 21 tháng 4 năm 2023 và Thông báo số: 166/2023/QĐXXST - DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (LienVietPostBank). Trụ sở: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings, số 210 đường Trần Quang K, phường Tràng T, Quận Hoàng K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh P. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Trà Vinh. (Theo Quyết định số 337/2020/QĐ-HĐQT ngày 24/3/2020). Địa chỉ chi nhánh: Số 272A, đường Nguyễn Đ, khóm 6, phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Thanh P ủy quyền lại cho ông Phan Dương Minh T – chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: 1/ Ông Phùng Thanh T1, sinh năm 1965

2/ Bà Lê Thị U, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt; bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ông Phan Dương Minh T là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 14/12/2020 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V Chi nhánh Trà Vinh đã ký hợp đồng tín dụng số HDTD53B2020535 với ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U số tiền cho vay là 500.000.000đồng; Mục đích vay: Tiêu dùng (mua sắm đồ gia dụng); Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay; Nợ lãi trả vào ngày 10 hàng quý.

-Dư nợ hiện tại 424.939.992đồng.

Kỳ hạn trả nợ gốc, thời gian ân hạn:

Thời gian ân hạn: 0 tháng

Sau thời gian ân hạn, gốc được trả định kỳ trong 120 tháng, tương ứng với 120 kỳ, mỗi kỳ một tháng, số tiền trả từ kỳ thứ 1 đến kỳ thứ 119 là 4.170.000đồng/kỳ vào ngày 10 hàng tháng, số tiền kỳ cuối 3.770.000đồng được trả vào ngày đáo hạn.

Kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 10/01/2021.

Kỳ hạn trả lãi, thời hạn ân hạn: Lãi được trả hàng tháng theo dư nợ thực tế vào ngày 10 hàng tháng.

-Ngày chuyển nợ: Từ ngày 20/7/2022 từ nợ nhóm 1 chuyển sang nợ nhóm 2

-Số tiền quá hạn:

+Nợ gốc quá hạn tính đến ngày 12/5/2023: 424.939.992đồng.

+Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 12/5/2023: 51.867.954đồng.

+Nợ lãi quá hạn tính đến ngày 12/5/2023: 6.359.544đồng.

Tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp số 141/2019/HDTC/PGDCàng Long ngày24/12/2019 và PL01-141/2019/HDTC/PGDC ngày 14/12/2020. Cụ thể thửa đất số 719, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.014,4m^2, loại đất ở và trồng cây lâu năm; tọa lạc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Lê Thị U đứng tên.

Trong suốt thời gian qua Ngân hàng đã nhiều lần đề nghị bên vay vốn thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký; tuy nhiên bên vay vốn không thực hiện.

Nay Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 12/5/2023 theo hợp đồng tín dụng số HDTD53B2020535 ký ngày 14/12/2020 là 483.167.459đồng (Trong đó gốc 424.939.961đồng; lãi trong hạn 51.867.954đồng; lãi quá hạn

6.359.544đồng). Ngoài ra buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U còn phải trả lãi phát sinh kể từ ngày 13/5/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Trường hợp ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 141/2019/HDTC/PGDC ngày 24/12/2019 và PL01 141/2019/HDTC/PGDC ngày 14/12/2020. Cụ thể thửa đất số 719, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.014,4m^2, loại đất ở và trồng cây lâu năm; tọa lạc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Lê Thị U đứng tên.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày.

Vị Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện C trình bày quan điểm cho rằng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm này Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định theo Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như có tiến hành thu thập chứng cứ, gửi các văn bản tố tụng cho đương sự, cũng như gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và đưa vụ án ra xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo trình tự phiên tòa sơ thẩm; Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đối với nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* *Về nội dung vụ án:* Vị đề nghị căn cứ vào quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bộ luật dân sự và các quy định pháp luật có liên quan.

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V.

2. Buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V số tiền vốn và lãi tính đến ngày 12/5/2023 là 483.167.459đồng (Bốn trăm tám mươi ba triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi chín đồng).

3. Buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn kể từ ngày 13/5/2023 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD53B2020535 ký ngày 14/12/2020.

4. Trường hợp ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 141/2019/HDTC/PGDC ngày 24/12/2019 và PL01-141/2019/HDTC/PGDC ngày 14/12/2020.

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc đương sự có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp miễn nộp hoặc không phải nộp.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V khởi kiện yêu cầu ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Đối với bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U, Tòa án đã tiến hành triệu tập, niêm yết hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V; Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cở sở xác định: Giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V Chi nhánh Trà Vinh với ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U có ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD53B2020535 ký ngày 14/12/2020. Căn cứ vào hợp đồng thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V Chi nhánh Trà Vinh đã giải ngân cho ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U với số tiền vay là 500.000.000đồng, mục đích cho vay tiêu dùng (mua sắm đồ gia dụng).... Sau khi nhận nợ thì ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U có thanh toán một phần nợ cho Ngân hàng. Từ ngày 27/02/2022 thì ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U không thực hiện nghĩa vụ trả lãi cũng như vốn gốc cho Ngân hàng đúng hạn. Do ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu phải trả số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V thấy rằng: Tại Điều 2 trong hợp đồng tín dụng đã ký kết các bên thỏa thuận lãi suất cho vay là 11%/năm, mức lãi suất này được tự động điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng Liên V và phù hợp với quy định pháp luật; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn và lãi suất nợ lãi chậm trả bằng 11%/năm. Do ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U phải trả lãi theo hợp đồng đã thỏa thuận là phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan. Ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U đã vay tiền của Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ trả tiền vay và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V yêu ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U trả số tiền vay còn nợ và lãi suất là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233, 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQHĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V đối với bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U.

2. Buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 12/5/2023 là 483.167.459đồng (Bốn trăm tám mươi ba triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi chín đồng). (Trong đó gốc 424.939.961đồng; lãi trong hạn 51.867.954đồng; lãi quá hạn 6.359.544đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD53B2020535 ký ngày 14/12/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Trường hợp ông Phùng Thanh T1 và bà Lê Thị U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 141/2019/HDTC/PGDC ngày 24/12/2019 và PL01-141/2019/HDTC/PGDC ngày 14/12/2020. Cụ thể thửa đất số 719, tờ bản đồ số 51, diện tích 1.014,4m^2, loại đất ở và trồng cây lâu năm; tọa lạc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Lê Thị U đứng tên.

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phùng Thanh T và bà Lê Thị U phải liên đới nộp số tiền 23.326.000đồng (Hai mươi ba triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.833.000đồng (Mười triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0013598 ngày 04/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS huyện C;
- Chi cục THADS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh